ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 235/KH-UBND	*Đồng Tháp, ngày 28 tháng 6 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính tỉnh Đồng Tháp năm 2022

Căn cứ Quyết định số 352/QĐ-BNV ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 và Quyết định số 362/QĐ-BNV ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; theo đó, đối với Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), tỉnh Đồng Tháp đạt 86,80%, tăng 0,03% so với năm 2020, xếp thứ 26/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (giảm 21 hạng so với năm 2020); đối với Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đạt 89,15%, tăng 0,09% so với năm 2020, xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (giảm 3 hạng so với năm 2020).

Nhằm tiếp tục phát huy kết quả đạt được, đồng thời, khắc phục những hạn chế, bảo đảm duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (CCHC), Chỉ số hài lòng năm 2022, Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

- Cải thiện những tiêu chí, tiêu chí thành phần còn hạn chế chưa đạt yêu cầu đánh giá của Bộ Chỉ số CCHC (*kèm Báo cáo phân tích Chỉ số PAR, SIPAS).*

- Tiếp tục duy trì và phát huy những tiêu chí, tiêu chí thành phần đã đạt điểm tốt. Phấn đấu cải thiện ít nhất 05 bậc Chỉ số CCHC của Đồng Tháp năm 2022.

- Tiếp tục nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn Tỉnh năm 2022. Trong đó, chú trọng nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong các khâu giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- Mục tiêu cụ thể:

+ Phấn đấu Chỉ số CCHC của Đồng Tháp năm 2022 đạt chỉ số tổng hợp từ 88% (tăng 1,2% so với năm 2021) trở lên.

+ Phấn đấu Chỉ số hài lòng về sự phục hành chính của Đồng Tháp đạt từ 89,5% (tăng 0,35% so với năm 2021) trở lên và cao hơn mức trung bình của cả nước.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

(Có Phụ lục cụ thể kèm theo)

Thủ trưởng các ngành, các cấp phát huy tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia vào công cuộc CCHC nhằm tạo sự chuyển biến đồng bộ trên tất cả lĩnh vực, nhất là trong giai đoạn kinh tế - xã hội của Tỉnh đang dần hồi phục sau những ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Ngoài các nhiệm vụ cụ thể được nêu tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch, yêu cầu các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa những kết quả đã đạt được trong năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện

Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Mục II của Kế hoạch này và các đề xuất, kiến nghị của Sở Nội vụ tại Báo cáo phân tích kết quả thực hiện Chỉ số CCHC và Chỉ số hài lòng tỉnh Đồng Tháp năm 2021, triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung thành phần của Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính. Hằng quý, báo cáo kết quả thực hiện cùng với báo cáo cải cách hành chính về UBND Tỉnh *(qua Sở Nội vụ để tổng hợp)*. Đồng thời, tiếp tục duy trì những kết quả đã đạt được của các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Bộ Chỉ số CCHC, nhất là thực hiện nghiêm túc các nội dung đã ký trong Bản cam kết với UBND Tỉnh ngay từ đầu năm.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo, kiểm tra UBND cấp xã thực hiện các nội dung Chỉ số CCHC thuộc thẩm quyền cấp xã, bảo đảm đúng quy định, nhất là niêm yết công khai TTHC, giải quyết TTHC đối với người dân, tổ chức; đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích.

3. Các cơ quan được giao chủ trì tham mưu một hoặc một số lĩnh vực, nhiệm vụ cải cách hành chính trong Chỉ số CCHC của Tỉnh: Bên cạnh việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, phải chủ động theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ, tổng hợp tài liệu kiểm chứng, bảo đảm đầy đủ các thông tin, số liệu và có tính thuyết phục cao (trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo quy định của Bộ Nội vụ).

4. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh liên quan tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính và Chỉ số Hài lòng về sự phục vụ hành chính tỉnh Đồng Tháp năm 2022. Trong quá

trình thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc, các ngành, các cấp phản ánh về UBND Tỉnh *(qua Sở Nội vụ)* để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND Tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh;
- Các cơ quan, ban Đảng Tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, T (KSTTHC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Thiện Nghĩa

Phụ lục

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

TT	Nội dung	Mục tiêu/Giải pháp cải thiện	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện
1	**Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**			
	Tiếp tục duy trì kết quả đã đạt được trong năm 2021	- Các cơ quan địa phương ban hành đầy đủ và kịp thời các văn bản triển khai thực hiện, như: Kế hoạch CCHC, Kế hoạch kiểm tra CCHC, các báo cáo định kỳ. Thực hiện đầy đủ và thường xuyên công tác kiểm tra CCHC tại cơ quan, địa phương. - Các cơ quan, địa phương tiếp tục nghiên cứu xây dựng những mô hình, những việc làm cụ thể để cải tiến, đổi mới hiệu quả trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ CCHC. - Tăng cường thực hiện tuyên truyền công tác CCHC, về tình hình, kết quả đạt được trong quá trình thực hiện CCHC trên địa bàn Tỉnh.	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND Tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã
2	**Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật**			
	Nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do Tỉnh ban hành	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Tỉnh ban hành; đánh giá tính khả thi, thống nhất, đồng bộ của các văn bản so với tình hình hiện tại; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ quy định cho phù hợp với thực tiễn.	Sở Tư pháp	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã
3	**Cải cách TTHC**			
a)	Niêm yết công khai TTHC	- Cập nhật kịp thời, niêm yết công khai, đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Một cửa và trên Trang Thông tin điện tử. - Vị trí niêm yết dễ tìm, bố cục nội dung rõ ràng, dễ hiểu.	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND Tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông
		Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, địa phương về việc niêm yết công khai TTHC	Văn phòng UBND Tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện

b)	Kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, địa phương	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết TTHC tại các ngành, các cấp; kịp thời chấn chỉnh những trường hợp người dân, tổ chức phải đi lại nhiều lần vẫn chưa giải quyết được hồ sơ; khắc phục tình trạng hồ sơ bị trễ hạn, sai sót. Tiếp tục duy trì kết quả giải quyết TTHC trước hạn và đúng hạn đạt từ 99% trở lên.	Văn phòng UBND Tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã
		Chỉ đạo công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thực hiện đúng quy định về: Tiếp nhận đủ thành phần hồ sơ; thực hiện Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức; thu phí/lệ phí; thời gian giải quyết TTHC; thông báo trước và xin lỗi khi để xảy ra sai sót, trễ hạn trong giải quyết TTHC. Kiểm tra các thông tin trên kết quả giải quyết TTHC trước khi trả cho người dân, tổ chức để tránh trường hợp kết quả bị sai sót.	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND Tỉnh
4	**Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**			
a)	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính	Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, địa phương thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ bảo đảm theo quy định.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện
b)	Phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước	Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các quy định về phân cấp cho cấp huyện so với tình hình thực tế tại địa phương; tham mưu giải quyết các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, đánh giá (nếu có).	Các sở, ngành có liên quan đến việc thực hiện các quy định về phân cấp	UBND cấp huyện, UBND cấp xã
5	**Cán bộ, công chức, viên chức**			
a)	Đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức	Tổ chức kiểm tra đột xuất về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thi hành công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã
b)	Quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Theo dõi công tác tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức tại các cơ quan, địa phương. Tham mưu xử lý đối với các trường hợp tiêu cực, thiếu công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện
c)	Chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên	Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bổ sung kiến thức, bồi dưỡng các kỹ năng nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp	Sở Nội vụ

	chức	cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, địa phương.	huyện	
6	**Cải cách tài chính công**			
a)	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN)	Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan để bảo đảm hoàn thành việc giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN. Bảo đảm vượt từ 90% trở lên.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện
b)	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Đôn đốc các đơn vị thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tham mưu xử lý các trường hợp chậm trễ.	Sở Tài chính	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện
c)	Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN	Thường xuyên theo dõi kiểm tra việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN của các cơ quan, địa phương để kịp thời phát hiện và khắc phục những sai sót trong quá trình thực hiện.	Sở Tài chính	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã
		Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, địa phương.	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Tài chính
d)	Quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý	Hướng dẫn các cơ quan, địa phương xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, địa phương đúng quy định theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Sở Tài chính	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện
đ)	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	Triển khai các giải pháp bảo đảm số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên tăng hơn so với năm 2021.	Sở Tài chính	Các sở, ngành tỉnh
7	**Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**			
	Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Tỉnh, trong đó lưu ý: - Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 của Tỉnh được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ. - Tỷ lệ kết nối chế độ báo cáo của UBND Tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã

		phủ.		
8	**Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội**			
a)	Phát triển doanh nghiệp	Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp và kiến nghị cấp có thẩm quyền các giải pháp đơn giản hóa điều kiện kinh doanh theo Luật chuyên ngành. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 27/01/2022 của UBND Tỉnh về phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các đơn vị có liên quan
b)	Thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội	Tiếp tục bám sát quan điểm phát triển theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và thu, chi NSNN hằng năm; các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng bộ Tỉnh, Nghị quyết Hội đồng nhân dân Tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025. Các ngành, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch hành động cụ thể triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu được giao, trong đó, phân công nhiệm vụ cụ thể và lộ trình thực hiện đối với các chỉ tiêu do ngành, lĩnh vực phụ trách.	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư
c)	Thu ngân sách hằng năm của Tỉnh theo Kế hoạch được Chính phủ giao	- Thực hiện tuyên truyền các quy định về thuế với nhiều hình thức đa dạng nhằm tạo thuận lợi cho người nộp thuế, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật thuế của người nộp thuế; hỗ trợ người nộp thuế trong trạng thái sau dịch Covid-19. Kịp thời tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, tạo thuận lợi để doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc, khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo cơ sở để tăng thu cho NSNN. Thực hiện tốt việc miễn, giảm, gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo chủ trương của Chính phủ; có giải pháp ứng phó, tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế. - Đơn giản hóa TTHC về thuế, duy trì dịch vụ kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử và hóa đơn điện tử; bảo đảm hệ thống công nghệ thông tin thông suốt để hỗ trợ người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ với NSNN từ đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử (qua mạng)...; chú trọng giảm thời gian	Cơ quan Thuế các cấp	Các ngành liên quan, UBND cấp huyện

		thực hiện các thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ với NSNN. - Rà soát, giám sát chặt chẽ hồ sơ khai thuế của người nộp thuế trước khi tiến hành thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế; phân tích rủi ro, tổ chức thanh tra, kiểm tra thuế theo kế hoạch được duyệt trong năm 2022; không thanh tra, kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp không có dấu hiệu vi phạm nhưng không để doanh nghiệp lợi dụng chủ trương hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn... để gian lận, trốn thuế, vi phạm pháp luật thuế; có giải pháp chế tài, xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật thuế nêu trên. - Tập trung triển khai kịp thời, hiệu quả nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; kiểm soát chặt chẽ công tác hoàn thuế giá trị gia tăng; khai thác tăng thêm nguồn thu thông qua rà soát các dự án hết thời hạn ưu đãi thuế, dự án mới phát sinh, các khoản truy thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra... nhằm thu đúng, đủ, kịp thời thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về hóa đơn điện tử có mã xác nhận hoặc không có mã xác nhận của cơ quan thuế theo quy định của Bộ Tài chính. Đẩy mạnh triển khai, hướng dẫn thực hiện ứng dụng thuế điện tử eTax Mobile cho hộ, cá nhân kinh doanh sử dụng thiết bị di động, phấn đấu đến cuối 2022 có từ 95% hộ, cá nhân kinh doanh đang hoạt động sử dụng eTax Mobile. - Ngành thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các cấp tập trung thực hiện tốt công tác thu hồi nợ thuế, xử lý cưỡng chế nợ thuế đúng pháp luật, rà soát các trường hợp khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN và công tác chống thất thu thuế trên địa bàn, đặc biệt là chống thất thu chuyển nhượng bất động sản để góp phần tăng thu NSNN.		
9	**Các nội dung liên quan đến nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo Chỉ số SIPAS**			
a)	Thực hiện thông tin, tuyên truyền về	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với từng	Các sở, ngành	Văn phòng

	cơ quan tiếp nhận và trả kết quả, về việc giải quyết TTHC	nhóm đối tượng nhằm bảo đảm tất cả các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương đều có thể dễ dàng tiếp cận, nắm bắt, sử dụng thông tin về: - Trụ sở cơ quan tiếp nhận và trả kết quả; - Cổng Dịch vụ công tỉnh Đồng Tháp, Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp; - Các quy định, hướng dẫn thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; - Các mô hình, cách làm hay trong CCHC;…	tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	UBND Tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông
b)	Điều kiện của trụ sở cơ quan tiếp nhận và trả kết quả	Tạo điều kiện tốt nhất phục vụ cho người dân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC: Nơi ngồi chờ giải quyết TTHC, nơi đỗ xe, trang thiết bị, trụ sở gọn gàng, sạch sẽ,…	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	